

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



**BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM**

Số: 19/HUNGCHUONG/2020

**I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm**

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & SẢN XUẤT HÙNG CHUÔNG**

Địa chỉ: 364/52 Thoại Ngọc Hầu, Phường Phú Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 8428 3792 5919

Fax: 8428 3792 5918

E-mail: hungchuongjelly@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0302479477

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 000406/2017/ATTP-CNĐK- CHI NHÁNH 1 CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & SẢN XUẤT HÙNG CHUÔNG. Ngày cấp: 17/5/2017.  
Nơi cấp: Cục An Toàn Thực Phẩm (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định)

**II. Thông tin về sản phẩm**

**1. Tên sản phẩm: THẠCH HƯƠNG NHO**

**2. Thành phần:** Nước, đường, bột rau câu (1.2%), hương nho tổng hợp 1%, rong biển (0.2%), phẩm màu tổng hợp (INS 133, INS 124), chất điều chỉnh độ acid (INS 296, INS 330), chất điều vị (INS 950), chất bảo quản (INS 202, INS 211).

**3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:** 12 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên bao bì sản phẩm.

**4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:**

+ Quy cách đóng gói: Đóng gói kín.

+ Khối lượng tịnh: 1 kg, 2.2 kg, 3.3 kg. Hoặc quy cách khác theo yêu cầu của khách hàng được thể hiện rõ trên bao bì sản phẩm.



+ Chất liệu bao bì: Sản phẩm đựng trong túi nhựa PE, PP; hũ nhựa PE, PP. Cam kết bao bì đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định Bộ Y Tế.

#### **5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:**

- Sản xuất tại: **CHI NHÁNH 1 CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & SẢN XUẤT HÙNG CHƯƠNG**

- Địa chỉ: Số 512 Tỉnh lộ 2, Ấp 3, Xã Phước Vĩnh An, Huyện Củ Chi, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Xuất xứ: Việt Nam

#### **III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)**

#### **IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

+ QCVN 8-2:2011/BYT (Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm).

+ Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT ngày 19/12/2007 (Quy định giới hạn tối đa ô nhiễm sinh học và hóa học trong thực phẩm)

+ Thông tư 24/2019/TT-BYT ( Thông tư Quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm )

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 04 năm 2020

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**



(Ký tên, đóng dấu)

*Nguyễn Thị Thanh Tâm*





**BẢN THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ SẢN PHẨM**

|   |                        |   |
|---|------------------------|---|
| <b>SỔ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TP. HỒ CHÍ MINH</b>              | <b>THỰC PHẨM</b>       | <b>Số:</b><br><b>19/HUNGCHUONG/2020</b> |
| <b>CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI &amp; SẢN XUẤT HÙNG CHƯƠNG</b> | <b>THẠCH HƯƠNG NHO</b> |   |

**1. Các chỉ tiêu vi sinh vật: theo QĐ 46/2007 QĐ-BYT**

| TT | CHỈ TIÊU                       | ĐƠN VỊ | MỨC TỐI ĐA      |
|----|--------------------------------|--------|-----------------|
| 01 | Tổng số vi sinh vật hiếu khí   | CFU/g  | 10 <sup>4</sup> |
| 02 | Coliforms                      | CFU/g  | 10              |
| 03 | Escherichia coli               | CFU/g  | 3               |
| 04 | Staphylococcus aureus          | CFU/g  | 10              |
| 05 | Bacillus cereus                | CFU/g  | 10              |
| 06 | Clostridium perfringens        | CFU/g  | 10              |
| 07 | Tổng số bào tử nấm mốc nấm men | CFU/g  | 10 <sup>2</sup> |

**2. Hàm lượng kim loại nặng: theo QCVN 8-2:2011/BYT**

| STT | CHỈ TIÊU | ĐƠN VỊ | MỨC TỐI ĐA |
|-----|----------|--------|------------|
| 1   | Chì      | mg/kg  | 1,0        |

**3. Giới hạn độc tố vi nấm: theo QĐ 46/2007 QĐ-BYT**

| STT | CHỈ TIÊU          | ĐƠN VỊ | MỨC TỐI ĐA |
|-----|-------------------|--------|------------|
| 1   | Aflatoxin B1      | µg/kg  | 5,0        |
| 2   | Aflatoxin tổng số | µg/kg  | 15,0       |

**4. Hàm lượng hóa chất không mong muốn:**

| Stt | Tên chỉ tiêu   | Đơn vị tính | Mức tối đa |
|-----|----------------|-------------|------------|
| 1   | Hàm lượng DEHP | mg/kg       | 1,5        |





# GRAPE Jelly

## THẠCH HƯƠNG NHÔ



Sản phẩm của: **CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & SẢN XUẤT HÙNG CHUÔNG**  
Địa chỉ: 364/52 Thới Ngọc Hầu, Phường Phú Thạnh, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Sân xuất tại: **CHI NHÁNH 1 CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & SẢN XUẤT HÙNG CHUÔNG**  
Địa chỉ: Số 522 Tỉnh Lộ 2, Ấp 3, Xã Phước Vĩnh An, Huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Điện thoại: 8428 - 3792 5919 - Fax: 8428 - 3792 5918  
Email: hungchuongjelly@gmail.com

[www.hungchuong.com](http://www.hungchuong.com)

Phân phối độc quyền bởi:  
**CÔNG TY TNHH BUBBLE TEA**  
Địa chỉ: Số 270, Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam  
Điện thoại: 028-7308 7988 - 0938.704.388



**THÀNH PHẦN**  
Nước, đường, bột tảo biển (1.2%), hương nho tổng hợp 1%, rong biển (0.2%), phẩm màu tổng hợp (INS 133, INS 124), chất điều chỉnh độ acid (INS 296, INS 330), chất điều vị (INS 950), chất bảo quản (INS 202, INS 211).

**SỐ TCB: 19/HUNGCHUONG/2020**

**KHỐI LƯỢNG TÍNH**  
1 kg ☐ 2.2 kg ☐ 3.3 kg ☐

**BẢO QUẢN**  
Nơi thoáng mát, tránh nhiệt, tránh ánh nắng trực tiếp. Để lạnh khi đã mở bao bì.

**HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG**  
Dùng ăn ngay hoặc có thể pha với các loại thức uống giải khát khác.

**THÔNG TIN CẢNH BÁO**  
Thận trọng khi dùng cho trẻ em và người lớn tuổi, nhai kỹ trước khi nuốt.

**BẢO QUẢN SẢN PHẨM THEO HƯỚNG DẪN CỦA NHÀ SẢN XUẤT.**  
**Sản xuất tại: Việt Nam**

NSX - HSD: Xem trên bao bì